

## SO SÁNH

**Dự thảo Hướng dẫn và Hướng dẫn số 181/HD-SNV ngày 13/3/2018**  
**của Sở Nội vụ về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc**  
**trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động**  
*(Kèm theo Phiếu trình số /PT-CCVC ngày 19/10/2021 của phòng Công chức, viên chức)*

<b>Hướng dẫn số 181/HD-SNV</b>	<b>Dự thảo Hướng dẫn</b>	<b>Điểm mới/Lý do</b>
<p><b>1. Phạm vi, đối tượng áp dụng</b></p> <p>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (<i>trừ đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý và đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV</i>), làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý biên chế của UBND tỉnh Hưng Yên.</p>	<p><b>1. Phạm vi, đối tượng áp dụng</b></p> <p>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; <b><i>Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động</i></b> (<i>trừ đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý và đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV</i>), làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc <b><i>thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Hưng Yên.</i></b></p>	<p>- Bổ sung: “<i>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động</i>”.</p> <p>Lý do: Thực hiện theo quy định mới tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ.</p>
<p><b>2. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>2.1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc phải đảm bảo công bằng, dân chủ, khách quan và công khai, nhằm động viên khích lệ phong trào thi đua để hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.</p> <p>2.2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được xét theo thứ tự từ người có thành tích cao hơn đến người có thành tích thấp hơn.</p> <p>2.3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời</p>	<p><b>2. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>a) Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc phải bảo đảm công bằng, dân chủ, khách quan và công khai, nhằm động viên khích lệ phong trào thi đua để hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.</p> <p>b) Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được xét theo thứ tự từ người có thành tích cao hơn đến người có thành tích thấp hơn.</p> <p>c) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn</p>	

hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

2.4. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (tỷ lệ này không bao gồm các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu).

2.5. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng một ngạch hoặc cùng một chức danh.

do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

***d) Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.***

***đ) Thứ tự ưu tiên***

***- Xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và cuối cùng là nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng.***

***- Trường hợp có từ hai cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có cấp độ thành tích như nhau và cùng ở chỉ tiêu cuối cùng nằm trong tỷ lệ 10% số người được nâng bậc lương trước thời hạn thì ưu tiên theo thứ tự sau:***

***+ Đối tượng có tuổi đời cao, chuẩn bị nghỉ hưu;***

***+ Đối tượng chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;***

***+ Đối tượng có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng đã được nghiệm thu đưa vào áp dụng trong thực tiễn có hiệu quả;***

- Chuyển nội dung 2.4. “Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ...” xuống mục 7. Tỷ lệ và thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn.

- Sửa đổi nội dung: “Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh”

Thành: “Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ”.

Lý do: Thực hiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ.

- Chuyển nội dung “Thứ tự ưu tiên” và “thời điểm thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ” về mục này;

- Thứ tự ưu tiên sửa đổi thứ tự ưu tiên theo Thông báo số 896-TB/TU của TU. Bổ sung một số đối tượng ưu tiên như sau:

“+ Đối tượng có tuổi đời cao, chuẩn bị nghỉ

	<p>+ <b>Đối tượng có thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước đó nhưng chưa được nâng do vượt quá chỉ tiêu để xét; trong kỳ này lại lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;</b></p> <p>+ <b>Đối tượng là nữ;</b></p> <p>+ <b>Đối tượng có độ tuổi cao hơn;</b></p> <p>+ <b>Đối tượng có số năm công tác nhiều hơn;</b></p> <p>+ <b>Đối tượng không giữ chức vụ;</b></p> <p>+ <b>Đối tượng có mức lương thấp hơn.</b></p> <p><b>e) Việc thực hiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ mỗi năm 01 lần, cùng với thời điểm thực hiện xét nâng bậc lương thường xuyên đợt II hằng năm.</b></p>	<p>hưu”;</p> <p>“+ <b>Đối tượng không giữ chức vụ;</b></p> <p>+ <b>Đối tượng có mức lương thấp hơn.”</b></p>
<p><b>3. Điều kiện, tiêu chuẩn</b></p> <p>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và có đủ các điều kiện sau đây thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:</p> <p><b>3.1. Điều kiện 1:</b> Đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau:</p> <p>a) Đối với cán bộ, công chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;</li> <li>- Tiêu chuẩn 2: không trong thời gian bị xem xét kỷ luật hoặc không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức trong suốt thời gian giữ bậc lương trước liền kề tính đến thời điểm đề nghị xét nâng lương trước thời hạn.</li> </ul> <p>b) Đối với viên chức và người lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;</li> <li>- Tiêu chuẩn 2: không trong thời gian bị xem xét kỷ luật hoặc không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức trong</li> </ul>	<p><b>3. Điều kiện, tiêu chuẩn</b></p> <p>Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và có đủ các điều kiện sau đây thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>a) Đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;</li> <li>- Tiêu chuẩn 2: <b>Không bị kiểm điểm rút kinh nghiệm do có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật;</b> không trong thời gian bị xem xét kỷ luật hoặc không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức trong suốt thời gian giữ bậc lương trước liền kề tính đến thời điểm đề nghị xét nâng lương trước thời hạn.</li> </ul>	<p>Bổ sung tại Tiêu chuẩn 2: “<b>Tiêu chuẩn 2: Không bị kiểm điểm rút kinh nghiệm do có vi phạm nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật</b>” ...</p> <p>Lý do: Thực hiện Thông báo số 896-TB/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p>

<p>suốt thời gian giữ bậc lương trước liền kề tính đến thời điểm đề nghị xét nâng lương trước thời hạn.</p> <p><b>3.2. Điều kiện 2:</b> Lập được thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.</p> <p><b>3.3. Điều kiện 3:</b> Tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.</p> <p><i>Ví dụ: Các đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021 chỉ gồm các trường hợp có mốc tính thời gian nâng lương lần sau như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng); kể từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019;</li> <li>- Đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng kể từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.</li> </ul>	<p>b) Lập được thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản.</p> <p>c) Tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.</p> <p><i>Ví dụ: Các đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2021 gồm các trường hợp có mốc tính thời gian xét nâng lương lần sau như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp quy định điều kiện thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên là 03 năm (đủ 36 tháng): kể từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019;</li> <li>- Đối với trường hợp quy định điều kiện thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên là 02 năm (đủ 24 tháng) kể từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.</li> </ul>	
<p><b>6. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>6.1. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ Cao đẳng trở lên (quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng) và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống (quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.</p> <p>Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn</p>	<p><b>4. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>a) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng và 4 năm gần nhất đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.</p> <p>b) Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn không được tính để xét nâng bậc lương</p>	<p>- Tại nội dung thứ 3, mục 5 Thông báo của Tỉnh ủy: “<i>Hình thức khen thưởng Bằng khen và Giấy khen phải là khen thưởng về thành tích công tác năm, nếu là thành tích khen thưởng chuyên đề đột xuất thì phải là thành tích trong giai đoạn từ 05 năm trở lên...</i>” tuy nhiên theo Luật TĐKT, khen thưởng đột xuất là thành tích đạt được không trong Kế hoạch, vì vậy không có thành tích khen thưởng đột xuất giai đoạn 05 năm</p>

trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) nêu trên không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

6.2. Hình thức khen thưởng Bằng khen và Giấy khen (*Giấy khen của thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, chủ tịch UBND huyện, thành phố, chủ tịch xã, phường, thị trấn*) phải là khen thưởng về thành tích công tác năm hoặc đột xuất theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, nếu là thành tích khen thưởng chuyên đề thì phải là thành tích trong giai đoạn từ 05 năm trở lên và phải gắn với nhiệm vụ công tác chính mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang đảm nhiệm tại thời điểm được khen thưởng.

Trong cùng một năm nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác nhau thì chỉ được tính 01 danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cao nhất để xét nâng lương trước thời hạn.

trước thời hạn cho lần sau.

c) Hình thức khen thưởng Bằng khen và Giấy khen phải là khen thưởng về thành tích công tác năm hoặc đột xuất theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, nếu là thành tích khen thưởng chuyên đề thì phải là thành tích trong giai đoạn từ 05 năm trở lên và phải gắn với nhiệm vụ công tác chính mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang đảm nhiệm tại thời điểm được khen thưởng.

**d) Bằng khen công tác năm của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương được tính tương đương Bằng khen chuyên đề.**

**đ) Bằng khen của các đoàn thể tỉnh được tính tương đương Giấy khen của thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh.**

e) Trong cùng một năm nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác nhau thì chỉ được tính 01 danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cao nhất để xét nâng lương trước thời hạn.

mà chỉ có khen thưởng chuyên đề giai đoạn 05 năm.

Vì vậy dự thảo HD sửa lại theo HD 181/HD-SNV thành: *“Hình thức khen thưởng Bằng khen và Giấy khen phải là khen thưởng về thành tích công tác năm hoặc đột xuất theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, nếu là...”*

- Bổ sung 02 nội dung:

+ *“d) Bằng khen công tác năm của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương được tính tương đương Bằng khen chuyên đề.”*

Vì: Tại Điều 46 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TĐKT quy định: *“Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng”*. Vì vậy một số bộ, ngành khen thưởng BK công tác năm cho các cá nhân thuộc các sở, ngành thuộc tỉnh là không theo quy định.

+ *“đ) Bằng khen của các đoàn thể tỉnh được tính tương đương Giấy khen của thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh.”*

Vì theo quy định tại Luật TĐKT:

Điều 79: *“Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân*

		<p><i>dân tối cao, lãnh đạo cơ quan, tổ chức ở trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng bằng khen,...</i>”</p> <p>Điều 80: “<i>Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” và giấy khen”.</i></p> <p>Vì vậy, theo Luật TĐKT, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh chỉ có thẩm quyền tặng Giấy khen, tuy nhiên một số đoàn thể tỉnh vẫn tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân. Vì vậy, đề nghị bổ sung nội dung “<i>Bằng khen của các đoàn thể tỉnh được tính tương đương Giấy khen của thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh”.</i></p>
<p><b>4. Cấp độ thành tích để được xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động không thuộc diện BTV Tỉnh ủy quản lý (trừ viên chức công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo)</b></p> <p>4.1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>a) Được tặng một trong các danh hiệu: Anh hùng lao động; Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân; Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sỹ nhân dân; Nghệ sỹ ưu tú; Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.</p> <p>b) Được khen thưởng một trong các hình thức sau:</p> <p>+ Huân chương các loại;</p>	<p><b>5. Cấp độ thành tích được xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không thuộc diện BTV Tỉnh ủy quản lý (trừ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo)</b></p> <p>a) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được tặng một trong các danh hiệu: “Anh hùng lao động”; “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”; “Nhà giáo nhân dân”; “Nhà giáo ưu tú”; “Thầy thuốc nhân dân”; “Thầy thuốc ưu tú”; “Nghệ sỹ nhân dân”; “Nghệ sỹ ưu tú”; Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương, cấp tỉnh.</p> <p>- Được khen thưởng một trong</p>	<p>- Cấp độ thành tích để được xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không thuộc diện BTV Tỉnh ủy quản lý (trừ viên chức công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo) tại Dự thảo Hướng dẫn thực hiện theo quy định tại khoản 4.2 mục 4 tại Thông báo số 896-TB/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p> <p>Lý do: Đảm bảo thực hiện theo quy định, đồng thời không đề sót các hình</p>

<p>+ Bằng khen của Thủ tướng chính phủ;</p> <p>+ Bằng khen của Ban thường vụ Tỉnh ủy;</p> <p>+ Bằng khen công tác năm của Chủ tịch UBND tỉnh;</p> <p>+ Bằng khen công tác năm của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương;</p> <p>c) Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đoạt một trong các giải Nhất, Nhì, ba trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</p> <p>d) Có 02 năm liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</p> <p>đ) Có 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng).</p> <p>4.2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>a) Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đoạt giải khuyến khích trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</p> <p>b) 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 01 năm được tặng Giấy khen công tác năm (không trùng với năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”) hoặc 01 năm được tặng giấy khen đột xuất (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</p> <p>c) Có 02 năm được tặng Giấy khen công tác năm hoặc 02 năm được tặng</p>	<p>các hình thức sau:</p> <p>+ Huân chương các loại;</p> <p>+ Bằng khen của Thủ tướng chính phủ;</p> <p>+ <b>Bằng khen của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Ban thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh (sau đây gọi là Bằng khen);</b></p> <p>- Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đoạt một trong các giải Nhất Nhì, Ba trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</p> <p>- Có 02 năm liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</p> <p>- Có 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng).</p> <p>b) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đoạt giải Khuyến khích trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</p> <p>- <b>02 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (không liên tục) (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</b></p> <p>- <b>01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 01 năm được tặng Giấy khen của thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Giấy khen) không trùng với năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</b></p> <p>- <b>Có 02 năm được tặng Giấy khen (đối với trường hợp quy định thời</b></p>	<p>thức khen thưởng để đưa vào tiêu chuẩn nâng lương trước hạn như BK chuyên đề, BK đột xuất của CTUBND tỉnh, bộ, ngành, đoàn thể TU; Giấy khen chuyên đề, đột xuất.</p> <p>- Bổ sung thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng: “02 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (không liên tục) (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng)”.</p>
--	--	---

<p>Giấy khen công tác năm và 01 năm được tặng Giấy khen đột xuất (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng</i>).</p> <p>4.3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>a) Có 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” hoặc 02 năm được tặng Giấy khen công tác năm và 01 Giấy khen đột xuất (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng</i>);</p> <p>b) Có 01 năm được tặng Giấy khen công tác năm hoặc 01 Giấy khen đột xuất (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng</i>).</p>	<p><i>gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng</i>).</p> <p>c) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- <b>Có 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” hoặc 02 năm được tặng Giấy khen</b> (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng</i>);</p> <p>- <b>Có 01 năm được tặng Giấy khen</b> (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng</i>).</p>	
<p><b>5. Cấp độ thành tích để được xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo</b></p> <p>5.1. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>a) Được tặng một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: “Anh hùng lao động”; Huân chương các loại; “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; “Nhà giáo nhân dân”; “Nhà giáo ưu tú”; “Thầy thuốc nhân dân”; “Thầy thuốc ưu tú”; “Nghệ sĩ nhân dân”; “Nghệ sĩ ưu tú”; Bằng khen của Thủ tướng chính phủ; Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.</p> <p>b) Được tặng một trong các hình thức khen thưởng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Bằng khen công tác năm;</li> <li>- 01 Bằng khen đột xuất;</li> <li>- 02 Bằng khen chuyên đề của BTV Tỉnh ủy;</li> <li>- 02 Bằng khen chuyên đề của CT UBND tỉnh;</li> <li>- 02 Bằng khen chuyên đề của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.</li> </ul> <p>c) Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đạt thành tích trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</p>	<p><b>6. Cấp độ thành tích để được xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức công tác trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo</b></p> <p>a) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được tặng một trong các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: “Anh hùng lao động”; Huân chương các loại; “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; “Nhà giáo nhân dân”; “Nhà giáo ưu tú”; “Thầy thuốc nhân dân”; “Thầy thuốc ưu tú”; “Nghệ sĩ nhân dân”; “Nghệ sĩ ưu tú”; Bằng khen của Thủ tướng chính phủ; Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương, cấp tỉnh.</p> <p>- 01 Bằng khen công tác năm hoặc đột xuất;</p> <p>- 02 Bằng khen chuyên đề;</p> <p>- Có 02 năm liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng</i>);</p> <p>- Có 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (<i>đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng</i>);</p> <p>- Được khen thưởng theo quy</p>	<p>- Hướng dẫn số 181/HD-SNV thực hiện theo Thông báo số 896-TB/TU của BTV TU;</p> <p>- Dự thảo Hướng dẫn bổ sung một số thành tích vào tiêu chuẩn xét nâng bậc</p>

<p>d) Có 02 năm liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</p> <p>e) Có 01 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng);</p> <p>đ) 01 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên;</p> <p>e) 02 lần liên tiếp đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện.</p> <p>5.2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được tặng 01 Bằng khen chuyên đề;</p> <p>- Được tặng 01 danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 01 Giấy khen công tác năm (không trùng với năm tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”) hoặc 01 Giấy khen đột xuất (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</p> <p>- Được tặng 02 Giấy khen công tác năm hoặc đột xuất (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng);</p> <p>- 01 lần đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.</p> <p>5.3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được tặng 01 Giấy khen công tác năm hoặc đột xuất;</p>	<p>định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đoạt thành tích trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</p> <p>- <b>Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đào tạo, bồi dưỡng cho học sinh đoạt giải trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</b></p> <p>- <b>Đạt một trong các danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi, giáo viên sử dụng thiết bị thí nghiệm giỏi cấp tỉnh trở lên;</b></p> <p>- <b>02 lần liên tiếp đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi, giáo viên sử dụng thiết bị thí nghiệm giỏi cấp huyện.</b></p> <p>b) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được tặng 01 Bằng khen chuyên đề;</p> <p>- <b>02 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (không liên tục) (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</b></p> <p>- Được tặng 01 danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và 01 Giấy khen công tác năm (không trùng với năm tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”) hoặc 01 Giấy khen đột xuất (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng);</p> <p>- Được tặng 02 Giấy khen công tác năm hoặc đột xuất (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng);</p> <p>- <b>01 lần đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi, giáo viên sử dụng thiết bị thí nghiệm giỏi cấp huyện.</b></p> <p>c) Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng khi đạt một trong các thành tích sau:</p> <p>- Được tặng 01 Giấy khen công tác năm hoặc đột xuất;</p>	<p>lương trước thời hạn:</p> <p>+ <i>Được khen thưởng theo quy định về ưu đãi tài năng của tỉnh do đào tạo, bồi dưỡng cho học sinh đoạt giải trong các kỳ thi từ cấp Quốc gia trở lên;</i></p> <p>+ <i>Giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi, giáo viên sử dụng thiết bị thí nghiệm giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.</i></p> <p>- Bổ sung thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng: “02 năm được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” (không liên tục) (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng)”.</p> <p>Bổ sung thành tích xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng: “Được tặng 01 danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (đối với trường hợp quy</p>
--	--	---

<p>- Được tặng 02 Giấy khen chuyên đề.</p>	<p>- Được tặng 02 Giấy khen chuyên đề.</p> <p>- <b>Được tặng 01 danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (đối với trường hợp quy định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng).</b></p>	<p><i>định thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng”;</i></p> <p>Vì theo TB của Tỉnh ủy, thành tích được tặng Giấy khen được nâng lương trước thời hạn 06 tháng, nhưng được tặng DH “Chiến sĩ thi đua cơ sở” là thành tích cao hơn lại không được đưa vào xét nâng lương đối với trường hợp có thời gian nâng bậc lương thường xuyên 36 tháng;</p> <p>(theo TB của Tỉnh ủy, DH “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét nâng bậc lương trước hạn 12 tháng đối với trường hợp có thời gian nâng bậc lương thường xuyên 24 tháng)</p>
<p><b>7. Cách tính tỷ lệ và thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>7.1. Cách tính tỷ lệ</p> <p>Cách tính tỷ lệ số người được nâng bậc lương trước thời hạn được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV. Cụ thể:</p> <p>- Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10), cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.</p>	<p><b>7. Tỷ lệ xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>a) Tỷ lệ nâng bậc lương trước hạn</p> <p><i>Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế, số lượng người làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (tỷ lệ này không bao gồm các trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu).</i></p> <p>b) Cách tính tỷ lệ</p> <p>Cách tính tỷ lệ số người được nâng bậc lương trước thời hạn được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV. Cụ thể:</p> <p>- Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 10), cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.</p>	<p>Chuyên Tỷ lệ nâng bậc lương trước hạn từ mục 2 “Nguyên tắc nâng bậc lương trước hạn” xuống mục 7 cho thống nhất nội dung.</p>

- Căn cứ vào cách tính nêu trên, vào quý IV hằng năm, cơ quan, đơn vị (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) có văn bản báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và số dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình.

- Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị trực thuộc và số người trong danh sách trả lương được cấp có thẩm quyền cho tăng thêm trong năm ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ không quá 10% của cơ quan, đơn vị trực thuộc (trong đó ưu tiên cho các đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương và cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác), nhưng phải bảo đảm tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Đối với các cơ quan, đơn vị có số lượng biên chế, số lượng người làm việc hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP dưới 10 người, đề xuất nâng bậc lương trước thời hạn khi tổng số biên chế các năm cộng lại đủ 10 người mới đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn 01 người để đảm bảo theo đúng quy định không vượt quá tỷ lệ 10% số người được nâng bậc lương trước hạn.

- Căn cứ vào cách tính nêu trên, vào quý IV hằng năm, cơ quan, đơn vị (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) có văn bản báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để theo dõi và kiểm tra về số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của năm sau liền kề và số dư ra dưới 10 người của cơ quan, đơn vị mình.

- Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp căn cứ vào tổng số người trong danh sách trả lương dư ra dưới 10 người (bao gồm cả cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương) theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị trực thuộc và số người trong danh sách trả lương được cấp có thẩm quyền cho tăng thêm trong năm ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ không quá 10% của cơ quan, đơn vị trực thuộc (trong đó ưu tiên cho các đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương và cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác), nhưng phải bảo đảm tổng số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc không vượt quá 10% tổng số người trong danh sách trả lương tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Đối với các cơ quan, đơn vị có số lượng biên chế, số lượng người làm việc hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP dưới 10 người, đề xuất nâng bậc lương trước thời hạn khi tổng số biên chế các năm cộng lại đủ 10 người mới đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn 01 người để đảm bảo theo đúng quy định không vượt quá tỷ lệ 10% số người được nâng bậc lương trước hạn.

***- Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu cơ quan, đơn vị không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm, nếu có) thì không được tính vào tỷ lệ***

- Bổ sung nội dung tiết cuối “- Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng ...” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ.

<p>c) Thứ tự ưu tiên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và cuối cùng là nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng.</li> <li>- Trường hợp có từ hai cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có cấp độ thành tích như nhau và cùng ở chỉ tiêu cuối cùng năm trong tỷ lệ 10% số người được nâng bậc lương trước thời hạn thì ưu tiên theo thứ tự sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối tượng chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;</li> <li>+ Đối tượng ở độ tuổi cao hơn;</li> <li>+ Đối tượng có số năm công tác nhiều hơn;</li> <li>+ Đối tượng là nữ;</li> <li>+ Đối tượng có thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước đó nhưng chưa được nâng do vượt quá chỉ tiêu đề xét; trong kỳ này lại lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;</li> <li>+ Đối tượng có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng đã được nghiệm thu đưa vào áp dụng trong thực tiễn có hiệu quả.</li> </ul> </li> </ul>	<p><i><b>nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.</b></i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước hạn chuyển lên mục 2 “Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn”.</li> </ul>
<p><b>8. Thời điểm đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>Thực hiện mỗi năm 01 lần, cùng với thời điểm thời điểm đề nghị xét nâng bậc lương thường xuyên đợt II hằng năm.</p>		<p>Thời điểm đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn chuyển lên mục 2 “Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn”.</p>
<p><b>9. Trình tự xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>9.1. Bước 1: Phòng, ban, đơn vị trực tiếp sử dụng lao động thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Họp xét và đề nghị những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn;</li> <li>b) Tổng hợp hồ sơ cá nhân của người được đề nghị xét nâng lương trước thời hạn báo cáo cấp trên trực tiếp theo quy định.</li> </ul> <p>9.2. Bước 2: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện:</p>	<p><b>8. Trình tự, hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn</b></p> <p>a) Trình tự xét nâng bậc lương trước thời hạn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: <i>Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý các bộ, công chức, viên chức và người lao động có trách nhiệm trao đổi với cấp ủy, ban chấp hành công đoàn cùng cấp thực hiện ban hành quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ</i></li> </ul>	

<p>a) Thành lập Hội đồng xét nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;</p> <p>b) Hội đồng tiến hành xét nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đảm bảo đúng với điều kiện, tiêu chuẩn và tỷ lệ, thành tích theo quy định.</p> <p>c) Căn cứ kết quả họp xét của Hội đồng, thủ trưởng đơn vị có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý.</p> <p><b>10. Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn</b></p>	<p><i>quan, đơn vị, trong đó quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, cấp độ về lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, thời gian nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng với cấp độ thành tích khác nhau của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thứ tự ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với những người có thành tích xuất sắc như nhau để làm căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý. Bản quy chế này phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi cơ quan cấp trên trực tiếp để kiểm tra, quản lý trong quá trình thực hiện;</i></p> <p>+ Họp xét và đề nghị những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn;</p> <p>+ Lập văn bản, danh sách và hồ sơ cá nhân của người được đề nghị xét nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ báo cáo cấp trên trực tiếp theo quy định.</p> <p>- Bước 2: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, các hội có tính chất đặc thù được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc thực hiện:</p> <p>+ <i>Họp kiểm tra, rà soát, tổ chức xét</i> nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đảm bảo đúng với điều kiện, tiêu chuẩn và tỷ lệ, thành tích theo quy định.</p> <p>+ Căn cứ kết quả họp xét, thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, các hội quyết định hoặc có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý.</p> <p>b) Hồ sơ đề nghị thẩm định xét nâng bậc lương trước thời hạn</p>	
--	---	--

<p>Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được lập thành 01 bộ, gửi về Sở Nội vụ, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị do thủ trưởng các đơn vị ký;</li> <li>- Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;</li> <li>- Biên bản họp Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn;</li> <li>- Bản Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;</li> <li>- Bản sao (có chứng thực) danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cá nhân;</li> <li>- Bản sao (có chứng thực) quyết định lương hiện hưởng.</li> </ul>	<p>Hồ sơ đề nghị thẩm định xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được lập thành <b>02 bộ</b>, gửi về Sở Nội vụ, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị;</li> <li>- <b><i>Biên bản họp thống nhất của thủ trưởng cơ quan, đơn vị với cấp ủy, Ban chấp hành công đoàn cùng cấp về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;</i></b></li> <li>- Bản Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;</li> <li>- Bản sao <b><i>(có chứng thực hoặc có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị)</i></b> danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cá nhân;</li> <li>- Bản sao <b><i>(có chứng thực hoặc có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị)</i></b> quyết định lương hiện hưởng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo Hướng dẫn số 181/HD-SNV: Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được lập thành 01 bộ, gửi về Sở Nội vụ;</li> <li>Dự thảo sửa đổi: đề xuất 02 bộ hồ sơ (01 bộ gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoặc VP UBND tỉnh, 01 bộ lưu tại Sở Nội vụ).</li> </ul>
---	---	---